TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **138**/2023/QĐCNHGT-DS	*Thạnh Phú, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phan Thị Mỹ L và ông Nguyễn Văn Ph, bà Nguyễn Thị Bé Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 16 tháng 10 năm 2023 của bà Phan Thị Mỹ L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/11/2023 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Phan Thị Mỹ L, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: 53 đường D1, phường T, quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: ấp A, xã A, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bà L ủy quyền cho Nguyễn Thị Thảo Ng, sinh năm: 1992. Địa chỉ: ấp Q, xã Q, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1988; bà Nguyễn Thị Bé Th, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03/11/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị Bé Th có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Mỹ L số tiền là 491.955.000 (Bốn trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn) đồng. Thời điểm trả là khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Lưu T.A(4b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí